

PHẦN 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

CHƯƠNG V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Nội thất văn phòng và khu vực bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa năm 2026

- Tên gói thầu: Nội thất văn phòng và khu vực bệnh nhân tại Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa năm 2026

- Nguồn vốn: nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh và Nguồn thu dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu - Hoạt động Trung tâm Dịch vụ.

- Địa điểm giao hàng: kho Hành chính Quản trị thuộc Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa; địa chỉ: 19 Yersin - Phường Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: chào hàng cạnh tranh qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu kỹ thuật chung

- Nhà thầu chào hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2025 trở về sau. Hàng hóa chào thầu có đặc tính, mô tả, thông số kỹ thuật đáp ứng bằng hoặc tương đương với yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT.

- Hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, dán tem/nhãn phù hợp, thể hiện được thông tin cơ bản: tên, nơi sản xuất, ký hiệu,...

- Yêu cầu về cung cấp hàng hóa, kiểm tra và đóng gói

+ Hàng hóa được đảm bảo giao đến tận nơi theo yêu cầu Chủ đầu tư tại Kho HCQT thuộc Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa - địa chỉ: 19 Yersin, phường Nha trang, tỉnh Khánh Hòa). Các chi phí lưu kho/vận chuyển, ... trước khi hàng được giao đến cho Chủ đầu tư do Nhà thầu chịu.

+ Nhà thầu phải có kế hoạch bàn giao cụ thể trước khi hàng hóa được vận chuyển đến nơi. Nhà thầu bị xem là cung cấp hàng hóa không đúng tiến độ nếu quá 25 ngày mà không cung cấp đủ số lượng hàng hóa. Trường hợp nhà thầu giao hàng không đúng tiến độ gây chậm trễ, ảnh hưởng đến hoạt động của Chủ đầu tư, nhà thầu phải có văn bản giải trình cụ thể và chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp nêu trên.

+ Hàng hóa được đóng gói còn nguyên đai nguyên kiện để đảm bảo trong quá trình

cung cấp đến tận nơi của Chủ đầu tư, hàng hóa vẫn còn nguyên vẹn, không bị hỏng hóc. Trường hợp xảy ra sự cố nêu trên, nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và phải cam kết cung cấp lại hàng hóa khác cho Chủ đầu tư (hàng hóa khi được cung cấp lại/đổi phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ các nội dung nêu trên). Mọi chi phí liên quan đến vấn đề đổi hàng hóa cho Nhà thầu chịu.

+ Hàng hóa khi giao đến nơi được kiểm tra dưới sự giám sát của đại diện Chủ đầu tư và phía bên đại diện của Nhà thầu để kiểm tra về chất lượng, số lượng, thông số kỹ thuật phù hợp theo yêu cầu của E-HSMT. Mọi chi phí phát sinh từ việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa do Nhà thầu chịu.

- Yêu cầu về bảo hành

+ Thời gian bảo hành hàng hóa tối thiểu 12 tháng (nếu thời gian bảo hành của NSX cao hơn thì lấy thời gian của NSX). Hàng hóa còn trong thời gian bảo hành, trường hợp hàng hóa có tình trạng hư hỏng mà nguyên nhân không phải do điều kiện sử dụng/bảo quản/môi trường thì Nhà thầu phải có trách nhiệm giải quyết/xử lý thỏa đáng hoặc đổi hàng hóa mới.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể

- Yêu cầu kỹ thuật của hàng hoá nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong thông số kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Nhà thầu có thể chào hàng hóa tương đương, có nhãn hiệu, thương hiệu khác nhưng phải chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng: những thay thế đó vẫn đảm bảo sự tương đương hoặc tốt hơn về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tính năng sử dụng, hoặc tốt hơn so với yêu cầu của hồ sơ mời thầu (tức hàng hóa đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật và khi sử dụng thì đạt hiệu quả cao hơn mục tiêu của Chủ đầu tư).

- Hình ảnh sản phẩm chỉ mang tính chất minh họa cho kiểu dáng/tính năng kỹ thuật của sản phẩm, không nhằm mục đích chỉ định nhãn hiệu, thương hiệu, hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể chào hàng hóa tương đương, nhưng phải chứng minh cho Chủ đầu tư thấy được sự thay thế đó vẫn đảm bảo tương đương hoặc tốt hơn về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, tính năng sử dụng, hoặc tốt hơn so với yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

- Hàng hóa phải đáp ứng các yêu cầu về, đặc tính, thông số kỹ thuật và các yêu cầu khác như quy định dưới đây và là mức yêu cầu tối thiểu phải đạt.

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Hình ảnh minh họa
1	Bàn làm việc 1m2	Kích thước: (Rộng 1200 x Sâu 600 x Cao 750mm). Chất liệu: MFC phủ melamine. Kiểu dáng: trên mặt bàn có lỗ luồn dây điện, dưới mặt bàn thiết kế riêng kệ để bàn phím, kéo ra vào dễ dàng, bên cạnh còn tích hợp hộc sắt đất 3 ngăn kéo liền bàn và ngăn trên cùng có gắn khóa chìa.	cái	15	

2	Bàn làm việc 1m6	Kích thước: (Rộng 1600 x Sâu 700 x Cao 750mm). Kiểu dáng: bàn làm việc chân sắt mặt chữ nhật; chân thép sơn tĩnh điện, có ngăn kéo nhỏ lắp dưới mặt bàn và bàn có 2 hộc liền, bàn 3 ngăn kéo.	cái	7	
3	Ghế gấp mặt nệm	Kích thước: (Rộng 470 x Sâu 515 x Cao 890mm). Chất liệu: khung chân ghế chất liệu thép sơn tĩnh điện hoặc chân thép mạ hoặc chân inox, đệm tựa và mặt ngồi mút êm ái bọc PVC, nút đệm chân nhựa chịu lực. Màu sắc: đệm tựa PVC màu xanh dương. Kiểu dáng: ghế 4 chân, ghế chân tĩnh có thể gấp khi không sử dụng, tựa lưng trung, lưng tựa rời thoáng khí, ghế không tay vịn, có gác để chân.	cái	150	
4	Ghế chờ bệnh nhân 4 chỗ	Kích thước: (Rộng 1980 x Sâu 550 x Cao 770mm). Chất liệu: ghế 4 chỗ ngồi có đệm tựa bằng nhựa PVC. Xà chất liệu thép sơn tĩnh điện ống 50x50x1.8x1960. Màu sắc: xanh dương. Kiểu dáng: băng gồm 4 chỗ, đệm ngang 465mm; ống chân chữ C phi 49 dày 1.2mm; giữa mỗi vị trí ngồi khoảng cách 50mm; ghế sử dụng chân tăng chỉnh tiện dụng.	cái	40	
5	Ghế xoay văn phòng	Kích thước: (Rộng 570 x Sâu 520 x Cao 890-970mm). Chất liệu: tựa lưới, đệm mút bọc vải lưới xốp. Màu sắc: màu đen. Kiểu dáng: tay nhựa thiết kế vòm cung, chân ghế thép mạ thiết kế hình mũi khế 5 cánh và trang bị 5 bánh xe lăn phía dưới ghế.	cái	44	
6	Ghế xoay phục vụ chuyên môn	Kích thước: Rộng 430 x Sâu 520 x Cao 890-970mm). Kiểu dáng: ghế đệm, lưng đệm mút bọc PVC, điều chỉnh bằng cần tích hợp, chân ghế được làm bằng thép mạ, 5 nhánh đường kính lớn. Bánh xe nhựa đúc chịu lực, xoay tròn 360 độ.	cái	8	

7	Tủ nhiều ngăn bệnh nhân	Kích thước: (Rộng 915 x Sâu 450 x Cao 1830 mm). Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện. Thép dày 0.5mm. Kiểu dáng: trên mỗi khoang cánh mở đều đi kèm 1 khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc, tủ hình chữ nhật đứng với 12 khoang cánh mở và có thẻ bảng tên.	cái	9	
8	Tủ cá nhân nhân viên	Kích thước: (Rộng 378 x Sâu 450 x Cao 1830 mm). Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện. Màu sắc: màu ghi. Kiểu dáng: gồm 2 khoang cánh mở, mỗi khoang có 01 đợt cố định và thanh suốt treo quần áo, trên mỗi cánh có 1 khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc.	cái	31	
9	Ghế chờ inox 4 chỗ	Kích thước: (Rộng 2420 x Sâu 630 x Cao 785 mm). Kiểu dáng: băng gồm 4 chỗ, đệm ngang 520mm, dày ≥ 1,1 mm đợt lõ hình ngôi sao; lưng, tay và chân ghế chất liệu inox 201; xà chất liệu thép sơn tĩnh điện; giữa mỗi vị trí ngồi có 1 tay giữa; ghế sử dụng chân tăng chỉnh tiện dụng.	cái	10	
10	Ghế chờ inox 3 chỗ	Kích thước: (Rộng 1750 x Sâu 600 x Cao 760 mm). Chất liệu: inox 201 dày 1.1mm, thép sơn tĩnh điện, có tấm đệm simili. Màu sắc: inox. Kiểu dáng: ghế băng chờ 3 chỗ có phần đệm ngồi, lưng, tay & chân là loại inox dày 1.1mm đợt lõ hình tròn. Khung giằng thép sơn tĩnh điện màu đen dày 1.5mm.	cái	10	

1.3. Yêu cầu khác

- Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ số lượng, đúng chủng loại, chất lượng và giá trúng thầu, kể cả trong trường hợp thị trường có biến động giá trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

Mục 2. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa khi Nhà thầu giao hàng